

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030
và tầm nhìn đến năm 2035

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Luật số 123/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kết luận số 91- KL/TW, ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế";

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non, và sơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 12 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số Điều Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 Ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGD&ĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GD&ĐT;

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-SGDĐT ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, Tiểu học trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 10/4/2026 của UBND phường Cẩm Thành về Phát triển Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2035 trên địa bàn phường Cẩm Thành;

Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm được thành lập năm 1990 theo Quyết định số 231/QĐ-UB ngày 22/8/1990 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm đóng trên địa bàn phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi. Địa bàn phường Cẩm Thành nằm ở trung tâm tỉnh Quảng Ngãi nên đời sống văn hóa, vật chất của nhân dân ổn định. Đảng bộ phường Cẩm Thành đã lãnh đạo nhân dân đoàn kết, xây dựng cuộc sống mới, phát triển kinh tế xã hội, văn hoá giáo dục, củng cố an ninh quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

Từ khi thành lập đến nay, nhà trường đã nỗ lực bằng nhiều giải pháp, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục tạo được sự đồng thuận cao và niềm tin của CMHS và nhân dân. Luôn coi trọng việc xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chất lượng cao, nhiệt tình, có trách nhiệm, có đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn vững vàng, phương pháp giảng dạy và công tác tốt. Đội ngũ cán bộ quản lý luôn được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ, nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý. Cơ sở vật chất không ngừng được cải thiện đã đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho hoạt động giảng dạy và học tập của thầy và trò nhà trường. Tập thể CB-GV-NV luôn đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, gương mẫu thực hiện tốt mọi chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nhà trường luôn giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục, tỷ lệ học sinh lên lớp luôn đạt từ 99,8 % trở lên, tỷ lệ hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm là 100%.

Nhiều năm liền nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, UBND tỉnh tặng bằng khen. Đặc biệt năm 2005 trường được vinh dự đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba do Thủ tướng Chính Phủ trao tặng; năm 2017 được Bộ GD-ĐT tặng Cờ thi đua. Năm 2019 được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua, Bộ GD-ĐT tặng bằng khen, UBND tỉnh tặng bằng khen phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2016 - 2020.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2035 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29 của BCH Trung ương đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:* (Tại thời điểm 30/4/2026)

- Tổng số CB-GV-NV 70 (nữ: 65); trong đó: 50/54 biên chế được giao năm 2026, gồm: 01 hiệu trưởng, 02 phó hiệu trưởng, 44 giáo viên, 03 nhân viên và 20 hợp đồng (04 giáo viên, 01 văn thư, 01 bảo vệ, 02 vệ sinh và 12 NV phục vụ bán trú).

- Tính riêng biên chế:

+ Về trình độ chuyên môn: có 01 thạc sĩ; 48 đại học; 01 trung cấp.

+ Trình độ chuyên môn đạt chuẩn 50/50 (100%) (trong đó trên chuẩn 01/50 (0,2%).

+ Về trình độ Lý luận chính trị: 09 trung cấp.

+ Về trình độ ngoại ngữ (tiếng Anh): 06 ĐH; 39 Chứng chỉ.

+ Về trình độ Tin học: 02 ĐH; 47 Chứng chỉ.

- Chuyên môn đào tạo của giáo viên biên chế hiện nay: GVTH: 30; tiếng Anh: 04; GDTC: 03; Mỹ thuật: 02; Nhạc: 03; Tin học: 02.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: BGH nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu: Kiên cố, bền vững, khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của CB-GV-NV nhà trường và các lực lượng xã hội.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn tốt, đoàn kết và biết chia sẻ, nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, luôn có ý thức tự học tự rèn để khẳng định mình. Luôn biết hợp tác và gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Nhà trường có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở cấp tỉnh, được phụ huynh học sinh tin nhiệm. Nhà trường có uy tín với ngành về chất lượng giáo dục.

- Chi bộ, Ban Giám hiệu, các đoàn thể trong nhà trường gắn kết thành một khối thống nhất, gương mẫu đi đầu trong mọi công việc.

* *Về chất lượng học sinh:* Năm học 2024– 2025.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học sau rèn luyện trong hè: 1311/1315em - Tỷ lệ: 99,7%

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 336/336 em - Tỷ lệ: 100%

* *Về cơ sở vật chất:*

- Có 31 phòng học; 06 phòng bộ môn (02 phòng tin học, 02 ngoại ngữ, 01 giáo dục nghệ thuật, 01 công nghệ); có đầy đủ các phòng chức năng: phòng thư viện, thiết bị, y tế, truyền thống Đội, sinh hoạt Đội, Đoàn thể, hội trường, hội đồng, kho lưu trữ, phòng truyền thống nhà trường, bảo vệ; phòng hành chính quản trị: phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, văn thư, kế toán; 14 khu nhà vệ sinh (gồm 28 phòng vệ sinh nam - nữ); Có khu nhà bếp, nhà ăn, phòng ngủ phục cho học sinh ăn ở bán trú; Có sân chơi, bãi tập được bao phủ cây xanh thoáng mát. Hạ tầng kỹ thuật đầy đủ bao gồm hệ thống cấp thoát nước, cấp điện, phòng cháy chữa cháy, hạ tầng công nghệ có phủ sóng Wifi,...

- Thiết bị dạy học tối thiểu đảm bảo cho dạy học các khối lớp. Thiết bị dùng chung gồm: máy vi tính, phần mềm tin học, thiết bị âm thanh, thiết bị dùng trong các phòng học ngoại ngữ, Tin học; thư viện; Phòng học đảm bảo đủ bàn ghế học sinh, giáo viên, bảng chống lóa. 100% lớp học được trang bị ti vi có kết nối wifi để dạy học.

1.2. Điểm hạn chế

- CB-GV-NV còn thiếu theo định mức vị trí việc làm: 04 người (01 TPT Đội, 02 giáo viên, 01 nhân viên văn thư).

- Tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ ảnh hưởng đến việc phân công chuyên môn trong nhà trường.

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động dạy học hiện tại, song chưa đảm bảo chất lượng. Hệ thống nhà vệ sinh, nền, tường các dãy nhà phòng học, nhà ăn bán trú xuống cấp; chưa có nhà đa năng, hồ sơ; thiết bị dạy học còn thiếu...

2. Thời cơ

- Đảng ủy, UBND phường Cẩm Thành và ngành giáo dục quan tâm, chỉ đạo sâu sát; các ban ngành luôn động viên giúp đỡ, tạo điều kiện cho các hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI. Đặc biệt Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2022 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển Giáo dục và Đào tạo.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0, cuộc cách mạng công nghệ AI trong lĩnh vực giáo dục vô cùng mạnh mẽ, đem lại nhiều kết quả vượt trội; công tác truyền thông của các cấp và nhà trường luôn được quan tâm nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới giáo dục, tính đồng thuận xã hội rất cao.

- Đội ngũ nhà giáo được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm vững vàng, nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi các cấp.

- Được hầu hết phụ huynh, nhân dân địa phương tin tưởng, tin nhiệm gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao trong nhân dân ngày một tăng, nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một nhiều. Kết quả 2 mặt giáo dục những năm học vừa qua đạt cao.

3. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Kết quả học tập của học sinh những năm học vừa qua đã đạt là thách thức lớn đối với công tác quản lý, giữ vững chất lượng giảng dạy của nhà trường.

- Phương pháp dạy học phát huy được tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập, nắm vững nguyên tắc đổi mới PPDH, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn PPHT, biết tiếp nhận những thông tin phản hồi từ sự đánh giá nhận xét của học sinh về PPDH.

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác giáo dục học sinh theo Chỉ thị 71/2008/CT-BGDĐT ngày 23/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Trình độ CNTT và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường tiểu học lân cận gần địa bàn.

- Cơ sở vật chất, thiết bị chỉ mới đáp ứng được một phần yêu cầu đổi mới của giáo dục.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên

Tham mưu tuyển dụng đủ số lượng, đủ cơ cấu giáo viên, đảm bảo chất lượng theo đề án vị trí việc làm quy định tại Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, tăng cường bồi dưỡng và xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên có đủ khả năng thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng mạnh mẽ công tác chuyển đổi số trong quản lý và dạy học; đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của mỗi học sinh. Xây dựng nhà trường văn hóa.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018, tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển phẩm chất và năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Tầm nhìn

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, đáp ứng mọi điều kiện dạy và học trong giai đoạn mới. Là đơn vị giáo dục có chất lượng cao của phường Cẩm Thành, tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển toàn diện học sinh. Là ngôi trường hạnh phúc, hiện đại, xanh- sạch- đẹp, được phụ huynh và cộng đồng tin tưởng, học sinh yêu thích. Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập tích cực, năng động và sáng tạo, an toàn, tôn trọng sự khác biệt; phát huy phẩm chất, năng lực học sinh; góp phần đào tạo thế hệ công dân tương lai có tri thức, kỹ năng, đạo đức và khát vọng vươn lên.

3. Hệ thống giá trị cốt lõi

- Chính trực: là phẩm chất của việc trung thực và có kỷ luật đạo đức mạnh mẽ góp phần quan trọng trong việc hình thành nhân cách học sinh và đạo đức nghề nghiệp của giáo viên.

- Trách nhiệm: là phẩm chất luôn được nhà trường giáo dục cho mỗi thành viên hướng đến trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường, cộng đồng và môi trường sống.

- Yêu thương: là giá trị sống cao đẹp nhất của mỗi con người, nơi mỗi thành viên trong nhà trường biết yêu thương bản thân, biết lắng nghe, thấu cảm, trân trọng và tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với những người xung quanh.

- Trí tuệ: là một năng lực quan trọng giúp trường đi đầu về chất lượng đại trà và mũi nhọn. Các hoạt động học tập và vui chơi sẽ luôn giúp thầy và trò nhà trường không ngừng trau dồi, rèn luyện để trí tuệ luôn toả sáng.

- Hợp tác: là sẵn sàng chia sẻ, học hỏi và tham gia các hoạt động cùng nhau một cách tích cực, trong đó nhấn mạnh sự kết nối, xây dựng mối quan hệ và gắn kết thành viên trong nhà trường, sự đoàn kết trong hội đồng sư phạm và trong tập thể học sinh nhà trường để đưa nhà trường ngày càng phát triển.

- Thích ứng: là yếu tố cốt lõi giúp phát triển khả năng thích nghi, ứng phó của mỗi cá nhân với sự thay đổi của môi trường, hoàn cảnh để đạt được các mục tiêu giáo dục.

- Sáng tạo: là tiên phong khai phá ý tưởng mới, tự làm mới chính mình để thực hiện sứ mệnh tiếp nối và phát triển nhà trường.

- Hội nhập: là hướng tới đào tạo và phát triển con người có khả năng vượt qua sự khác biệt về văn hóa, ngôn ngữ và có thể trở thành công dân toàn cầu.

4. Phương châm hành động

“Đoàn kết, năng động, sáng tạo tất cả vì học sinh thân yêu”

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến tích cực về tư tưởng đạo đức, lối sống văn hóa, phong cách, tác phong làm việc đối với mỗi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh.

- Xây dựng nhà trường thân thiện, an toàn, chất lượng cao, đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Xây dựng văn hóa nhà trường; có uy tín về chất lượng giáo dục; từng bước tiếp cận mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển của đất nước và thời đại, gắn kết chặt chẽ với gia đình và xã hội trong giáo dục học sinh.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Công tác kiểm định chất lượng, trường đạt chuẩn quốc gia

- Năm học 2025-2026 đến năm học 2029-2030: Trường đạt danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến, tập thể Lao động xuất sắc; quan tâm thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục hằng năm, duy trì tốt và nâng cao các tiêu chuẩn, tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

- Năm học 2025-2026: Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1 và đến năm 2030 đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

- Năm 2026 đến năm 2030: Duy trì và nâng cao các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

+ Đảm bảo số lượng, cơ cấu và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

+ Phát triển hệ thống CSVC, trang thiết bị của nhà trường theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; quan tâm xây dựng triển khai nền tảng dạy học trực tuyến, hệ thống quản lý học tập trực tuyến; thực hiện thi điểm trường học số, lớp học thông minh và từng bước triển khai nhân rộng cho toàn trường.

2.2. Phát triển về quy mô số lớp, số học sinh

- Đảm bảo số lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định.

- 100% học sinh 2 buổi/ngày, thực hiện hiệu quả chương trình GDPT 2018.

- Tăng số lớp, số học sinh ở bán trú, đáp ứng nhu cầu của học sinh.

Năm học	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2025-2026	6	242	6	230	6	231	6	263	7	298	31	1264
2026-2027	6	210	6	242	6	230	6	231	6	263	30	1176
2027-2028	6	210	6	210	6	242	6	230	6	231	30	1123
2028-2029	6	210	6	210	6	210	6	242	6	230	30	1102
2029-2030	6	210	6	210	6	210	6	210	6	242	30	1082

2.3. Chất lượng giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng cao nhất nhu cầu học tập của học sinh. Từ năm 2026 đến năm 2030 có 100% học sinh học đúng độ tuổi ở các khối lớp.

* Chỉ tiêu về chất lượng từ năm 2025 đến 2030

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Chỉ tiêu cụ thể từng năm học				
			2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
1	Thực hiện đảm bảo Chương trình giáo dục phổ thông 2018	%	100%	100%	100%	100%	100%
2	Tỉ lệ hoàn thành chương trình lớp học	%	99.8%	99.8%	99.8%	99.8%	99.8%
3	Tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp tiểu học	%	100%	100%	100%	100%	100%
4	Thực hiện triển khai chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2026 - 2030	%	100%	100%	100%	100%	100%
5	Thực hiện khung năng lực số cho học sinh tiểu học và mức độ độ chuyển đổi số ở cơ sở giáo dục.	%	100%	100%	100%	100%	100%

2.4. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

* Đội ngũ đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo vị trí việc làm quy định.

TT	Nội dung	Thực trạng 5/2026	Số lượng biên chế đảm bảo theo quy định				
			2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
1	Tổng số lớp	31	31	30	30	30	30
	* Tỉ lệ GV/ lớp	1.45	1.5	1.5	1.5	1.5	1.5
2	Biên chế có mặt	50	56	54	54	54	54
a	Cán bộ quản lý	3	3	3	3	3	3
	- Hiệu trưởng	1	1	1	1	1	1
	- Phó hiệu trưởng	3	2	2	2	2	2
b	Giáo viên	44	47	45	45	45	45
	- Cơ bản	30	33	31	31	31	31
	- Ngoại ngữ (TA)	4	5	5	5	5	5
	- Tin học	2	2	2	2	2	2
	- GD thể chất (TD)	3	3	3	3	4	4
	- Nghệ thuật (AN-MT)	5	4	4	4	4	4
c	GV TPT đội	0	1	1	1	1	1

d	Nhân viên	3	5	5	5	5	5
	- Kế toán	1	1	1	1	1	1
	- Y tế	1	1	1	1	1	1
	- Thư viện- Thiết bị	1	1	1	1	1	1
	- Văn thư, khác	0	2	2	2	2	2
4	Số nghỉ hưu trong năm	0	0	0	2	0	1

* Về chất lượng: Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tư cách tốt; gương mẫu chấp hành đúng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành giáo dục; có ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; yêu nghề, tâm huyết với nghề; có kiến thức chuyên môn vững vàng; kỹ năng sư phạm, kỹ năng số tốt; thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng một cách hiệu quả; tích cực tham gia các hoạt động ở trường, ở địa phương.

- Có 100% cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý trường học; 100% giáo viên, nhân viên được tập huấn bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ hàng năm.

- Có 100% giáo viên đạt chuẩn theo quy định, không có giáo viên chưa đảm bảo trình độ đào tạo (theo Luật giáo dục).

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, giáo viên đạt khá trở lên.

- Triển khai hiệu quả việc ứng dụng Công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học; xây dựng kế hoạch số hóa, chuyển đổi số một số nội dung quản lý. Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, phấn đấu 100% giáo viên và cán bộ quản lý được bồi dưỡng năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

TT	Nội dung	Thực trạng 8/2025	Học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của CBQL, GV, NV				
			2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
II	TIỂU HỌC	50	56	54	54	54	54
1	CB QL, giáo viên	47	48	48	48	48	48
a	Trình độ chuyên môn						
	- ThS trở lên	01	01	01	01	01	01
	- Đại học	46	47	47	47	47	47
	- Cao đẳng	0	0	0	0	0	0
	- Trung cấp	0	0	0	0	0	0
	Tỉ lệ đạt chuẩn	100%	100%	100%	100%	100%	100%
	Tỉ lệ trên chuẩn	2.1%	2.1%	2.1%	2.1%	2.1%	2.1%
b	Lí luận chính trị						
	- Cao cấp	0	0	0	0	0	0
	- Trung cấp	9	9	10	11	11	12

c	Tỉ lệ chuẩn HT, PHT						
	- Tốt		100%	100%	100%	100%	100%
	- Khá		0	0	0	0	0
	- Đạt		0	0	0	0	0
	- Chưa xếp loại		0	0	0	0	0
d	Tỉ lệ chuẩn Giáo viên						
	- Tốt		80%	80%	80%	80%	80%
	- Khá		20%	20%	20%	20%	20%
	- Đạt		0	0	0	0	0
	- Chưa đạt		0	0	0	0	0
2	Nhân viên						
	- Cao đẳng trở lên	2	3	3	3	3	3
	- Trung cấp	1	2	2	2	2	2
3	Tỉ lệ đánh giá, xếp loại						
	- Hoàn thành xuất sắc		20%	20%	20%	20%	20%
	- Hoàn thành tốt		80%	80%	80%	80%	80%
	- Hoàn thành		0	0	0	0	0

2.5. Về thư viện và trang thiết bị dạy-học

- Thư viện: Hàng năm tổ chức tốt các hoạt động, tăng cường các điều kiện về trang thiết bị, sách, tài liệu. Năm học 2025-2026 và các năm tiếp theo. Từng bước đầu tư nâng cấp các điều kiện để tổ chức hoạt động hiệu quả.

- Thiết bị: Thường xuyên rà soát, bổ sung trang thiết bị đáp ứng nhu cầu cơ bản về sử dụng thiết bị dạy học theo quy định, trong đó quan tâm bổ sung trang thiết bị dạy - học hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để bổ sung trang thiết bị cho các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh.

2.6. Về cơ sở vật chất

- Giữ gìn và bảo quản tốt CSVC, trang thiết bị trong nhà trường.

- Đến năm 2030, đảm bảo đủ số lượng theo yêu cầu, đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

- Giữ gìn cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn.

* Nhu cầu về đầu tư cơ sở vật chất giai đoạn 2026 đến 2030

Đơn vị: 1.000 đồng

Hạng mục đầu tư	Đơn vị tính	Số lượng	Diện tích (m2)	Thành tiền		
				Xây dựng	Thiết bị	Tổng cộng
Xây nhà đa năng kết hợp bể bơi	Nhà	1		5.000	2.000	7.000
Xây nhà ăn, ngủ cho	Nhà	1		16.000	2.000	18.000

học sinh bán trú						
Sơn lại bên trong tất cả các dãy lớp học, nhà vệ sinh và tầng 3 khu hiệu bộ.				3.500	0	3.500
TỔNG CỘNG				24.500	4.000	28.500

* Nhu cầu về mua sắm trang thiết bị dạy học giai đoạn 2026 đến 2030

Đơn vị: 1.000 đồng

Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Thành tiền
Thiết bị dạy học lớp 1	Bộ	4	1.000
Thiết bị dạy học lớp 2	Bộ	5	1.186
Thiết bị dạy học lớp 3	Bộ	7	1.486
Thiết bị dạy học lớp 4	Bộ	9	1.903
Thiết bị dạy học lớp 5	Bộ	10	2.098
Hệ thống âm thanh	Bộ	2	30
Thiết bị phòng thư viện	Bộ	1	32
Máy vi tính	Bộ	60	780
Phòng giáo dục nghệ thuật	Bộ	1	45
Phòng học ngoại ngữ (LAB)	Bộ	2	360
Tổng cộng			8.920

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực phẩm chất của học sinh

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018 theo Thông tư 32/2018/BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT. 100% học sinh học 02 buổi/ngày. Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường tiếp cận và thực hiện các mô hình, hình thức dạy học tiên tiến như giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống... Tăng cường ứng dụng công nghệ công nghệ, chuyển đổi số, AI và truyền thông vào giảng dạy. Tích cực dạy học phù hợp với đối tượng học sinh, chú trọng và phát huy năng khiếu, sở trường của mỗi học sinh, phát triển năng lực phẩm chất học sinh. Giáo viên là người khơi gợi sự ham hiểu biết, là người tạo cảm hứng để học sinh học tập.

- Đổi mới hình thức, nội dung các hoạt động giáo dục đạo đức, hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; quan tâm tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ sở thích đáp ứng nhu cầu học sinh; giúp học sinh được rèn luyện kỹ năng sống cơ bản.

- Vận dụng có hiệu quả các hình thức, phương pháp dạy học ưu việt.

- Tiếp tục dạy học tích hợp giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng công dân số, bảo vệ

môi trường, tiết kiệm năng lượng, giáo dục di sản, dạy học STEM, giáo dục địa phương...

- Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT, dựa trên nguyên tắc dạy thật, học thật, đánh giá thật. Đánh giá học sinh thông qua việc đánh giá mức độ đạt được theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của chương trình; thực hiện đánh giá sự tiến bộ và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng, năng lực; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan; không so sánh học sinh này với học sinh khác, không tạo áp lực cho học sinh, giáo viên và cha mẹ học sinh.

2. Nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

- Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý tự học, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng tốt theo yêu cầu của xã hội.

- Tạo môi trường thuận lợi, tạo động lực để cán bộ, giáo viên, nhân viên phát huy hết khả năng của mình; tích cực, sáng tạo trong công việc và có những việc làm mang tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Trong đó quan tâm tuyển dụng giáo viên đủ số lượng, đảm bảo chất lượng.

- Xây dựng môi trường làm việc văn hóa, khoa học, hợp tác, đề cao tính tự giác, tính kỷ luật.

- Hàng năm nhà trường rà soát, động viên, tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn trình độ đào tạo theo lộ trình đã xây dựng; tăng cường tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề, tập huấn, trong đó quan tâm nâng cao năng lực số, AI... cho giáo viên trong nhà trường để phát triển chuyên môn cho giáo viên.

- Thực hiện đánh giá thực chất cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch một cách khoa học, có tầm nhìn dài hạn.

- Tổ chức nghiêm túc và có hiệu quả các Hội thi “Giáo viên dạy giỏi” cấp trường và tham gia thi do cấp trên tổ chức đạt giải cao.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Tham mưu với UBND phường Cẩm Thành để cải tạo, xây dựng CSVC đầy đủ các phòng chức năng theo quy định. Huy động tốt các nguồn lực để tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Xây dựng CSVC, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Hàng năm có kế hoạch bố trí kinh phí mua sắm đồ dùng, bổ sung trang thiết bị hiện đại phục vụ dạy học để đáp ứng cho việc nâng cao chất lượng dạy học.

- Khuyến khích sử dụng và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, AI trong quản lý, giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, AI trong công tác quản lý, tài chính, thư viện - thiết bị, CSVC, thông tin mạng, giảng dạy, các hoạt động thi đua.... góp phần nâng cao chất lượng quản lý và dạy - học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy vi tính, website, email, AI, nâng cao năng lực số... phục vụ cho công việc.

4. Nâng cao hệ thống thông tin trong nhà trường

- Quan tâm nâng cấp hệ thống quản lý, quản trị, kết nối, khai thác dữ liệu ngành phục vụ công tác quản lý, điều hành, dạy học trong nhà trường.

- Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, thiết bị kết nối.

- Khai thác tốt cổng thông tin điện tử của trường và các trang điện tử, báo mạng khác để khai thác thông tin bổ ích.

- Vận dụng có hiệu quả kênh liên lạc điện tử, áp dụng công nghệ vào quản lý điều hành: quản lý văn bản số, hồ sơ số, quản lý nhân sự bằng phần mềm, kiểm tra đánh giá học sinh online...

- Chỉ đạo, tạo điều kiện, khuyến khích giáo viên, nhân viên tạo lập và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng, phần mềm, AI... trong thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng và thực hiện thí điểm lớp học số, sau đó từng bước nhân rộng xây dựng môi trường học tập số, thư viện số, lớp học thông minh... phù hợp điều kiện của nhà trường, nhu cầu của xã hội và yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động sự tham gia hỗ trợ giáo dục của cha mẹ học sinh và của cộng đồng

- Quan tâm các hoạt động xây dựng nhà trường văn hoá, xây dựng trường học hạnh phúc, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về giáo dục, chương trình và kế hoạch giáo dục của nhà trường trong các tầng lớp nhân dân, các tổ chức xã hội cùng cộng đồng, phát huy tinh thần trách nhiệm với nhà trường để làm tốt nhiệm vụ giáo dục.

- Tích cực huy động nguồn lực xã hội hoá của cá nhân, tổ chức... tham gia vào việc phát triển nhà trường.

- Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ, hiệu quả với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ quy định. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

- Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền UBND phường Cẩm Thành từng bước nâng cao cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường - gia đình - xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục hàng năm.

- Tích cực thăm quan, học hỏi các mô hình giáo dục mới, tiên tiến để tiếp cận và vận dụng triển khai thực hiện tại nhà trường.

6. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý và quản trị nhà trường

- Nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ quản lý; có kiến thức chuyên môn tốt, có tầm nhìn và kỹ năng mềm cần thiết đáp ứng với yêu cầu về sự phát triển của nhà trường.

- Nâng cao năng lực lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch; thích nghi, thích ứng một cách linh hoạt công tác quản lý, quản trị nhà trường, điều hành linh hoạt, hiệu quả trước biến động của ngành, của xã hội phù hợp tình hình thực tế và theo quy định.

- Tăng cường học hỏi mô hình, cách làm mới để vận dụng sáng tạo trong công tác quản lý, quản trị nhà trường.

- Coi trọng quản lý chất lượng, hiệu quả quản trị nhà trường, gắn trách nhiệm quản lý chuyên môn với quản trị nhân sự và tài chính.

- Triển khai hiệu quả hệ thống quản lý - quản trị giáo dục trực tiếp với trực tuyến trong việc bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Tạo động lực và tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, coi trọng kết quả đạt được của cán bộ quản lý, giáo viên trong thực hiện nhiệm vụ, có trách nhiệm giải trình để phát triển nhà trường theo sứ mệnh, tầm nhìn và mục tiêu giáo dục; tăng cường giám sát, kiểm tra các hoạt động trong nhà trường.

- Phát huy mô hình quản trị số, hướng tới trường học, lớp học thông minh; giữ vững và phát triển chất lượng giáo dục toàn diện học sinh.

7. Xây dựng thương hiệu của nhà trường

- Từng bước tạo dựng, nâng cao mức độ tin nhiệm của cha mẹ học sinh, của cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương đối với nhà trường thông qua việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh. Phát triển thương hiệu nhà trường, đưa vị thế nhà trường ngày một phát triển tốt hơn.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền; duy trì ngày truyền thống của nhà trường là ngày 20/11 hằng năm. Xây dựng và phát huy hiệu quả phòng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

- Xây dựng Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm trong kỷ nguyên mới phải trở thành nơi nuôi dưỡng ước mơ, gieo mầm sáng tạo, rèn luyện bản lĩnh và khát vọng vươn lên của thế hệ công dân mới - những chủ nhân tương lai của đất nước.

8. Xây dựng văn hóa nhà trường

Mỗi thành viên trong nhà trường cần xác định rõ việc xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường với các định hướng sau:

- Nuôi dưỡng bầu không khí cởi mở, dân chủ, hợp tác, tin cậy và tôn trọng lẫn nhau. Đảm bảo mọi học sinh được quan tâm, tôn trọng, khích lệ.

- Biết rõ công việc mình phải làm, hiểu rõ trách nhiệm, luôn có ý thức chia sẻ, tích cực tham gia các công việc chung. Tạo môi trường học tập thân thiện, có lợi nhất cho học sinh.

- Phân quyền, phân trách nhiệm; chia sẻ tầm nhìn; chia sẻ kinh nghiệm và trao đổi chuyên môn; tích cực đổi mới phương pháp dạy và học; hợp tác, sáng tạo và đổi mới; tạo cơ hội để học sinh phát huy được năng lực, phẩm chất, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Giao tiếp, ứng xử giữa các thành viên trong nhà trường (giữa học sinh với học sinh; học sinh với giáo viên; giáo viên với học sinh; giáo viên với cán bộ quản lý, với đồng nghiệp; giáo viên với cha mẹ học sinh và nhân dân; cán bộ quản lý với giáo viên, nhân viên...) dựa trên các nguyên tắc sau: tôn trọng người khác; ngôn ngữ chuẩn mực; chân thành, cởi mở trong giao tiếp, ứng xử; phê bình góp ý phải nhẹ nhàng nhưng thẳng thắn.

- Thực hiện tốt việc bảo vệ và nâng cao sức khỏe; giữ gìn vệ sinh trường, lớp; bảo vệ môi trường sống; bảo vệ của công, tiết kiệm năng lượng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến chiến lược phát triển nhà trường

Ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhà trường tổ chức phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh nội dung của chiến lược với các hình thức:

- Thông qua ban đại diện cha mẹ học sinh, phổ biến đến cha mẹ học sinh và cộng đồng nội dung của Chiến lược.

- Đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường cũng như gửi lên nhóm zalo tới cha mẹ học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường được biết.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược 2026-2030 và tầm nhìn 2035

2.1. Giai đoạn I (từ năm 2026 đến năm 2028)

- Đây là giai đoạn bản lề sau khi sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp nên nhà trường phải tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện hệ thống hồ sơ, sổ sách và đổi mới công tác quản lý một cách phù hợp nhất.

- Tập trung hoàn thiện cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học; đẩy mạnh phát triển chất lượng giáo dục hai mặt của nhà trường; chú trọng tu sửa cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đội ngũ để đáp ứng việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và chào mừng Đại hội đảng toàn quốc lần thứ XIV vào tháng 06/2025.

- Là giai đoạn lên kế hoạch nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng, tham mưu các cấp nhằm cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, tự kiểm tra đánh giá các tiêu chí theo quy định trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.2. Giai đoạn II (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất; Tăng cường công tác bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ theo hướng hội nhập và ứng dụng công nghệ 4.0, trí tuệ nhân tạo IA, chuyển đổi số, cải cách hành chính, tăng cường công tác quản trị nhà trường.

- Duy trì nâng cao chất lượng, hoàn thiện cơ sở vật chất, phấn đấu xây dựng Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm đạt Kiểm định chất lượng mức độ 3 và Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2.3. Giai đoạn III (tầm nhìn đến 2035)

Tiếp tục duy trì chất lượng, thương hiệu, niềm tin đối với cha mẹ học sinh và cơ sở vật chất để Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm giữ vững kiểm định chất lượng mức độ 3 và Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

3. Tổ chức thực hiện

- Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược.

- Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn bám sát với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, của ngành giáo dục trong tình hình mới.

- Lên kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh để cùng nhau thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra.

4. Phân công nhiệm vụ thực hiện

4.1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Xây dựng và triển khai chỉ đạo, thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2026-2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

- Thành lập Ban chỉ đạo; chỉ đạo triển khai thực hiện Chiến lược và tổ chức kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Tổ chức và phân công lao động hợp lý theo vị trí việc làm dựa trên nguồn lực, khả năng, trách nhiệm và phát huy năng lực của từng thành viên.

- Gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường- chính quyền địa phương- phụ huynh - cộng đồng trong các hoạt động giáo dục học sinh để phát triển nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch trung hạn, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch giáo dục hằng năm và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra. Tăng cường rà soát, kiểm tra, đánh giá kết quả việc thực hiện Chiến lược hàng năm, cập nhật và điều chỉnh theo thực tiễn.

4.2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể theo quy chế làm việc, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

4.3. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường

- Phát huy tốt vai trò tự chủ trong thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

- Phát huy, khơi dậy các nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên trong tổ, bộ phận.

- Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên phản hồi, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công việc.

4.4. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực số, AI. Phấn đấu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, xứng đáng là “tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Tấm gương sáng cho học sinh noi theo”.

- Phối hợp tốt với các cá nhân, bộ phận trong nhà trường cũng như các cá nhân, tổ chức bên ngoài nhà trường để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ được phân công.

- Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường với phương châm “Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể”.

4.5. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức học tập tốt, rèn luyện chăm, tích cực, sáng tạo, coi trọng kỹ năng tự học với khẩu hiệu hành động “Kiên trì, sáng tạo, vượt khó, hành động, vươn lên”.

- Biết yêu thương, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ mọi người, thân thiện với bạn bè, lễ phép với thầy cô giáo, người lớn tuổi.

- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng sống, trau dồi đạo đức, hành vi phù hợp với các chuẩn mực của xã hội. Có kỹ năng sống và các kỹ năng xã hội tốt.

4.6. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh

- Tích cực phối hợp với nhà trường và giáo viên trong các hoạt động giáo dục, hỗ trợ và tạo điều kiện tốt cho học sinh phát huy các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà Chiến lược đã đề ra.

- Luôn có những ý kiến đóng góp tích cực, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường và giáo viên trong các hoạt động của nhà trường; cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của Chiến lược.

5. Tổ chức giám sát và đánh giá việc thực hiện chiến lược

- Phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân với một số nội dung như: thực hiện chính sách, pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tập thể giáo viên và nhân viên, thực hiện quy chế dân chủ,...

- Lãnh đạo nhà trường sát sao trong chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ và kiểm tra đánh giá để có giải pháp quản lý điều chỉnh kịp thời.

- Ban kiểm tra nội bộ và các bộ phận, cá nhân trong nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, đồng thời tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp giải quyết phù hợp, kịp thời nhằm nâng cao chất lượng các mặt hoạt động trong nhà trường.

- Hằng năm nhà trường có đánh giá kết quả việc thực hiện Chiến lược.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

- Quan tâm tuyển dụng đội ngũ GV, NV đảm bảo cơ cấu cho nhà trường.

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

2. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương để giúp cho toàn xã hội xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh thống nhất, cha mẹ học sinh có ý thức trách nhiệm đối với việc giáo dục con em.

- Đảng ủy, chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là Kế hoạch Chiến lược phát triển Trường Tiểu học Nguyễn Nghiêm giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035. Trong quá trình triển khai thực hiện, nhà trường sẽ chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo, tiếp thu có chọn lọc ý kiến tham gia góp ý và dựa vào tình hình thực tế để kịp thời điều chỉnh, bổ sung Chiến lược cho phù hợp nhằm đạt được mục tiêu đã đề ra./.

Nơi nhận:

- UBND phường Cẩm Thành (b/c);
- Đăng tải trên Website;
- Phòng VH-XH;
- Niêm yết tại trường;
- BGH, GV-NV (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Thị Thanh Dung